TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2017/HSST
Ngày 07 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Công Trường
2. Ông Nguyễn Thế Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Bùi Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Phước Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Thanh T, sinh năm 1997 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; trú tại: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hiếu H và bà Lê Thị Bích T.

Bị bắt tạm giam ngày 20/7/2017 (Có mặt).

2. Đinh Văn H, sinh năm 1997 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; trú tại: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tiên H và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Vũ Thị Mỹ D và 01 con sinh năm 2016.

Bị bắt tạm giam ngày 20/7/2017 (có mặt).

3. Nguyễn Trung K, sinh năm 1997 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; trú tại: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Đ và bà Trần Thị N.

Bị bắt tạm giam ngày 24/7/2017 (có mặt).

- Bị hại: Ông Vũ Văn D, sinh năm 1983; trú tại: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh T, Đinh Văn H và Nguyễn Trung K là bạn bè của nhau. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/4/2017, H điện thoại cho T kể lại việc bạn H bị đánh rồi rủ T đi đánh trả thù. T đồng ý về nhà lấy một con dao rựa rồi quay lại quán Karaoke Tony gặp H và K. H chở K và T đi lòng vòng tìm người có mâu thuẫn với bạn H nhưng không gặp. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 16/4/2017, nhóm H dừng xe trước tiệm Internet gần nhà thờ PL đứng nói chuyện với nhau thì có ông Vũ Văn D chở vợ con đi qua. Do bị cáo H đứng chắn đường đi nên ông D điều khiển xe suýt va vào người H. H quay ra chửi ông D, ông D cũng chửi lại H mấy câu rồi điều khiển xe rẽ vào hẻm về nhà. T thấy vậy đã rủ H và K đuổi theo đánh ông D, H và K đồng ý. Cả nhóm đuổi theo khoảng 200 m thì nhìn thấy ông D đang đứng trước cổng chuẩn bị vào nhà. H và K nhặt gạch đá ném rồi xông vào dùng tay chân đánh ông D còn T dùng dao chém ông D, ông D cũng tháo dây lưng đánh lại. Khi ông D ngã xuống đất, H và K lao tới ôm rồi đè sát ông D vào hàng rào để T cầm dao rựa chém nhiều nhát vào người ông D gây ra thương tích ở cẳng chân trái, khuỷu tay trái và khuỷu tay phải. Sau khi gây thương tích cho ông D, cả nhóm bỏ đi, ông D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa rồi chuyển lên Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh điều trị thương tích.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 145/TgT ngày 01/6/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận đối với ông Vũ Văn D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết thương cẳng chân trái, gãy 02 xương cẳng chân, tổn thương bó mạch thần kinh, đã phẫu thuật kết hợp xương, khâu nối thần kinh cơ. Hiện còn biểu hiện tổn thương hoàn toàn thần kinh mác chung, tổn thương không hoàn toàn thần kinh chày.
- 01 vết thương khuỷu trái và 01 vết thương khuỷu phải, lành thương tốt.

2. Về vật gây thương tích, cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương 1 (vết b): Phù hợp với tổn thương cơ bản là "vết chém, băm, bổ", được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau, khả năng từ trên xuống dưới và từ trái sang phải, lực tác động rất mạnh.
- Thương tích 2: Được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải.
- Thương tích 3: Được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ phải sang trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 49%.

Về vật chứng vụ án: Bị cáo T khai ném con dao rựa ở ruộng trong khu công nghiệp Phú Mỹ 3, không nhớ rõ vị trí nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành không thu giữ được.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo H đã bồi thường cho ông D số tiền 40.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 125/KSĐT-TA ngày 09/10/2017; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố các bị cáo T, H, K về tội "Cố ý gây thương tích " theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo K từ 07 đến 08 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Tại tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Đối với bị cáo T và bị cáo K, bị hại đề nghị xét xử theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo T, H, K là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận: Giữa các bị cáo và ông D hoàn toàn không biết nhau là ai và cũng không có mâu thuẫn gì từ trước nhưng các bị cáo đã dùng tay chân và hung khí nguy hiểm là dao rựa, gạch, đá để đánh, chém ông D gây ra thương tích ở tay và chân. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm của các bị cáo có tính chất côn đồ đã gây ra thương tích cho ông D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%, đủ yếu tố cấu

thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nH dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông D, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó đối với các bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn có ba bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm, để có cơ sở quyết định hình phạt cần xem xét vai trò và mức độ tham gia của từng bị cáo.

Bị cáo T khi thấy H và ông D cãi nhau đã rủ rê H và K đuổi theo đánh ông D, bị cáo trực tiếp dùng dao rựa chém ông D, toàn bộ thương tích của ông D đều do bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo H và K khi được bị cáo T rủ rê đã đồng ý ngay, hai bị cáo dùng gạch đá ném rồi dùng tay chân đánh ông D. Khi ông D ngã xuống đất, hai bị cáo xông đến ghì sát ông D vào tường cho bị cáo T chém.

Vì vậy, bị cáo T phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này với vai trò người khởi xướng và người thực hành, bị cáo H và K chịu trách nhiệm sau bị cáo T với vai trò người thực hành.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Ngày 18/8/2014, bị cáo K bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ đóng án phí hình sự sơ thẩm nhưng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo được coi là không có án tích, đây là tình tiết về nhân thân cần phải xem xét khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo T, H và K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho cả ba bị cáo. Ngoài ra, bị cáo H đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo H.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Tại tòa ông D yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại các khoản sau:

- Chi phí khám chữa bệnh: 11.500.000 đồng
- Thu nhập thực tế bị mất là 10 tháng, mức lương một tháng là 10.000.000 đồng: 10 tháng x 10.000.000 đồng/tháng = 100.000.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 20.000.000 đồng
- Chi phí đi lại: 6.000.000 đồng
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần theo mức 20 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định: 20 x 1.300.000 đồng = 26.000.000 đồng.

Tổng cộng 163.500.000 đồng.

Do gia đình bị cáo H đã bồi thường 40.000.000 đồng nên ông D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 123.500.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu năm trăm).

Tại tòa các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại D, cụ thể bị cáo T và bị cáo K, mỗi bị cáo bồi thường 54.500.000 đồng, bị cáo H bồi thường 14.500.000 đồng. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử công nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đinh Văn H và Nguyễn Trung K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2017.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 06 (sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2017.

3. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2017.

4. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đinh Văn H và Nguyễn Trung K bồi thường cho ông Vũ Văn D 123.500.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu năm trăm ngàn), cụ thể:

Bị cáo Huỳnh Thanh T bồi thường 54.500.000 đồng (năm mươi bốn triệu năm trăm ngàn).

Bị cáo Đinh Văn H bồi thường 14.500.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm ngàn).

Bị cáo Nguyễn Trung K bồi thường 54.500.000 đồng (năm mươi bốn triệu năm trăm ngàn).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án; nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

Bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

Bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 2.725.000 đồng (hai triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn).

Bị cáo Đinh Văn H phải chịu 725.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm ngàn).

Bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 2.725.000 đồng (hai triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn).

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nH dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ly

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ly